

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Anh **Đào Duy C**, sinh năm 1987; HKTT + cư trú: số 61 ngõ 103 Tr Đ, phường Tr Đ, quận H B Tr, thành phố Hà Nội.

Và chị **Bùi Thị Thanh Th**, sinh năm 1986; HKTT + cư trú: số 61 ngõ 103 Tr Đ, phường Tr Đ, quận H B Tr, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\*Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Duy C và chị Bùi Thị Thanh Th cùng thuận tình ly hôn.

\*Về con chung: Anh Đào Duy C và chị Bùi Thị Thanh Th xác nhận có 02 con chung là:

- Đào Linh Đ, sinh ngày 13/7/2011
- Đào Linh A, sinh ngày 24/9/2013.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị: giao cho chị Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 2 con chung. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/con/tháng kể từ tháng 3/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh C có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

\*Về tài sản chung, nhà ở chung: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

\*Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh C chịu cả số tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0012244 ngày 03/3/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhân:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND p. T Đ, q. H B T, HN;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 20/5/2011);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Hoàng Nam**